

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẠC LIÊU

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Luật An toàn, vệ sinh lao động ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 39/2016/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn, vệ sinh lao động;

Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2017/TT-BXD ngày 30 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Bạc Liêu tại Tờ trình số 05/TTr-SXD ngày 04 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Điều 2. Giao Giám đốc Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, các cơ quan chức năng có liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Xây dựng; Giám đốc các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành; Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 22 tháng 01 năm 2018 ./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Xây dựng (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội (để giám sát);
- CVP, PVP UBND tỉnh (Tuần Tài);
- Cục kiểm tra văn bản - Bộ Tư pháp;
- Sở Tư pháp (Tự kiểm tra);
- TT Công báo, Cổng TT điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, MT (QPPL 01) *pv*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Dương Thành Trung

QUY ĐỊNH

**Về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về an toàn lao động
trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu**
(Ban hành kèm theo Quyết định số 12 /2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 01 năm
2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bạc Liêu)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình; hướng dẫn khai báo, điều tra, thống kê, báo cáo và giải quyết sự cố sập, đổ máy, thiết bị, vật tư sử dụng trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

2. Ngoài các nội dung quy định tại Quy định này thì việc quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình phải tuân theo các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động và các quy định khác có liên quan.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy định này áp dụng đối với các Sở, Ban, Ngành thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là UBND cấp xã) và các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Mục 1

PHÂN CÔNG TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ AN TOÀN LAO ĐỘNG CHO CÁC SỞ QUẢN LÝ CÔNG TRÌNH CHUYÊN NGÀNH VỀ XÂY DỰNG

Điều 3. Phân công cho Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình chuyên ngành kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình xây dựng

1. Sở Xây dựng: Là cơ quan đầu mối giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý nhà nước về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh, thực hiện các công việc như sau:

a) Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành văn bản hướng dẫn triển khai các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn.

b) Hướng dẫn, kiểm tra, xử lý vi phạm về an toàn lao động đối với các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng trên địa bàn.

c) Cập nhật thông tin các chủ thể tham gia hoạt động đầu tư xây dựng vi phạm về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình trên địa bàn.

d) Kiểm tra thường xuyên, định kỳ theo kế hoạch và kiểm tra đột xuất công tác quản lý về an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình của chủ đầu tư và các nhà thầu.

đ) Sở Xây dựng chịu trách nhiệm quản lý an toàn lao động các loại công trình xây dựng theo quy định tại Điểm a, Khoản 4, Điều 51, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ công trình đường tỉnh lộ qua đô thị do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.

e) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động được phối hợp kiểm tra đồng thời với kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng; nội dung kiểm tra thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 8, Thông tư số 04/2017/TT-BXD đối với công trình xây dựng chuyên ngành do mình quản lý.

g) Báo cáo Bộ Xây dựng và Ủy ban nhân dân tỉnh định kỳ, đột xuất về tình hình quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng trên địa bàn.

2. Sở Giao thông vận tải: Chịu trách nhiệm quản lý an toàn lao động các loại công trình theo quy định tại Điểm b, Khoản 4, Điều 51, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh trừ công trình giao thông trong đô thị do Sở Xây dựng quản lý do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.

3. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chịu trách nhiệm quản lý an toàn lao động các loại công trình xây dựng quy định tại Điểm c, Khoản 4, Điều 51, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.

4. Sở Công Thương: Chịu trách nhiệm quản lý an toàn lao động các loại công trình xây dựng theo quy định tại Điểm d, Khoản 4, Điều 51, Nghị định số 46/2015/NĐ-CP được đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.

5. Các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành quản lý nhà nước về an toàn lao động công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, thực hiện các nội dung, cụ thể:

a) Kiểm tra sự tuân thủ các quy định của pháp luật về quản lý an toàn lao động của chủ đầu tư và các nhà thầu tham gia hoạt động đầu tư xây dựng.

b) Kiểm tra việc lập và thực hiện kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động của chủ đầu tư và các nhà thầu trên công trường xây dựng.

c) Tổng hợp, báo cáo đột xuất, định kỳ vào ngày 10 tháng 12 hàng năm cho Sở Xây dựng về tình hình quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình xây dựng chuyên ngành trên địa bàn tỉnh.

Mục 2
PHÂN CẤP QUẢN LÝ AN TOÀN LAO ĐỘNG TRONG THI CÔNG
XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH CHO ỦY BAN NHÂN DÂN
CẤP HUYỆN, CẤP XÃ

Điều 4. Phân cấp cho các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình xây dựng trong phạm vi địa giới hành chính của cấp huyện

1. Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư và công trình đầu tư xây dựng trên địa bàn do mình quản lý.

2. Phòng có chức năng quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện có trách nhiệm giúp Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nội dung quy định, cụ thể như sau:

a) Hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức và cá nhân tham gia hoạt động xây dựng trên địa bàn do mình quản lý thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình.

b) Kiểm tra định kỳ, đột xuất việc tuân thủ quy định về quản lý an toàn lao động đối với các công trình xây dựng do mình quản lý theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

c) Phối hợp với Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành kiểm tra an toàn lao động công trình xây dựng trên địa bàn khi được yêu cầu.

d) Kiểm tra công tác quản lý an toàn lao động được phối hợp kiểm tra đồng thời với kiểm tra công tác nghiệm thu công trình xây dựng. Nội dung kiểm tra thực hiện theo quy định tại Khoản 1, Điều 8, Thông tư số 04/2017/TT-BXD đối với công trình xây dựng chuyên ngành do mình quản lý.

đ) Tổng hợp, báo cáo đột xuất, định kỳ vào ngày 05 tháng 12 hàng năm cho UBND tỉnh, Sở Xây dựng và các Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành về tình hình quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình xây dựng trên địa bàn huyện.

Điều 5. Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Khi nhận được thông tin xảy ra sự cố về máy, thiết bị, vật tư, bằng biện pháp nhanh nhất phải báo cáo cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn về xây dựng và các tổ chức có liên quan để kịp thời tổ chức giải quyết sự cố.

2. Tổng hợp, báo cáo đột xuất, định kỳ vào ngày 01 tháng 12 hàng năm cho UBND cấp huyện về tình hình quản lý an toàn lao động trong thi công xây dựng công trình xây dựng trên địa bàn huyện.

Mục 3

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC CHỦ THỂ VÀ CHI PHÍ THỰC HIỆN ĐẢM BẢO AN TOÀN LAO ĐỘNG

Điều 6. Trách nhiệm của các chủ thể

1. Trách nhiệm của nhà thầu thi công xây dựng công trình được quy định tại Điều 4, Thông tư số 04/2017/TT-BXD.

2. Trách nhiệm của chủ đầu tư được quy định tại Điều 5 Thông tư số 04/2017/TT-BXD.

3. Trách nhiệm của bộ phận quản lý an toàn lao động của nhà thầu thi công xây dựng công trình được quy định tại Điều 6 Thông tư số 04/2017/TT-BXD.

4. Trách nhiệm của người lao động trên công trường xây dựng được quy định tại Điều 7 Thông tư số 04/2017/TT-BXD.

Điều 7. Chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động

1. Chi phí thực hiện đảm bảo an toàn lao động gồm:

a) Chi phí lập và thực hiện các biện pháp kỹ thuật an toàn.

b) Chi phí huấn luyện an toàn lao động; thông tin, tuyên truyền về an toàn lao động.

c) Chi phí trang cấp dụng cụ, phương tiện bảo vệ cá nhân cho người lao động.

d) Chi phí cho công tác phòng, chống cháy, nổ.

đ) Chi phí phòng, chống yếu tố nguy hiểm, yếu tố có hại và cải thiện điều kiện lao động.

e) Chi phí ứng phó sự cố gây mất an toàn lao động, xử lý tình trạng khẩn cấp;

g) Chi phí cho việc kiểm tra công tác an toàn lao động của cơ quan chuyên môn về xây dựng.

2. Nguyên tắc xác định chi phí nêu tại khoản 1 Điều này như sau:

a) Các chi phí quy định tại các Điểm a, b, c, d, đ, e, Khoản 1 Điều này được tính trong chi phí hạng mục chung thuộc chi phí khác của dự toán xây dựng công trình; chi phí này phải được dự tính trong giá gói thầu, nhà thầu không được giảm bớt chi phí này trong quá trình đấu thầu.

b) Chi phí quy định tại Điểm g, Khoản 1 Điều này xác định theo quy định tại Điều 14 Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26 tháng 10 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng.

Chương III
TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Trách nhiệm thi hành

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, các Sở, Ban, Ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã, các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh kịp thời thông qua Sở Xây dựng để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết. /pv

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



[Handwritten Signature]

Dương Thành Trung